

Số: 74/2021/QĐST- HNGĐ

T1, ngày 03 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị X**, sinh năm 1989.

ĐKHKT: Thôn ThC, xã NC, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn LN, xã NC, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn ThC, xã NC, huyện T1, tỉnh Thái Bình

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2021.

- Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy BCn thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị Ngô Thị X và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị X và anh Nguyễn Văn Đ thuận tình ly hôn.

2.2 Về quan hệ con chung: Chị Ngô Thị X và anh Nguyễn Văn Đ có 02 con chung là cháu Nguyễn BC, sinh ngày 05/4/2011; cháu Nguyễn BA, sinh ngày 21/7/2018. Giao con chung Nguyễn BC cho chị Ngô Thị X trực tiếp nuôi dưỡng,

giao con chung Nguyễn BA cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Ngô Thị X, anh Nguyễn Văn Đ có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung; Việc cấp dưỡng nuôi con chung, thay đổi nuôi con chung được đặt ra giải quyết khi các đương sự có yêu cầu.

2.3 Về quan hệ tài sản: Chị Ngô Thị X và anh Nguyễn Văn Đ không có tài sản chung và nợ chung.

* **Về án phí:** Chị Ngô Thị X tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí chị X đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002124 ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục thi hành án huyện T1, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí. Trả lại chị Ngô Thị X số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được BCn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- UBND xã NC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Đồng Ngọc Huyền